

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

SỞ TƯ PHÁP T.TUYÊN QUANG

Ngày 09 -08- 2017

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ:

Số 17-CTr/TU

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 7 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CUA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHOÁ XVI)

thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII); nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao; vận dụng đúng đắn các nguyên tắc, quy luật khách quan của kinh tế thị trường và thông lệ quốc tế vào điều kiện cụ thể của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết.

2- Yêu cầu

Triển khai thực hiện Nghị quyết phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chặt chẽ của các cấp ủy đảng; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

II- NỘI DUNG CHỦ YẾU

1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Các cấp ủy đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch và tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân

dân để thông nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, đặc trưng và cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2- Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các chủ thể trong nền kinh tế, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

- Thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang trong từng giai đoạn, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cung ứng các dịch vụ công để quyền tài sản được giao dịch thông suốt; bảo đảm hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản.

- Thực hiện đúng các quy định của Luật đất đai; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh. Sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực này. Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Tạo thuận lợi cho việc chuyên nhượng hoặc cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất; khuyến khích và hỗ trợ tích tụ đất đai để phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn và nông nghiệp hàng hoá quy mô lớn, công nghệ cao, gắn với bảo đảm việc làm và thu nhập bền vững của nông dân.

- Thực hiện tốt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản, Quy hoạch tài nguyên nước. Nhà nước giao quyền khai thác cho các doanh nghiệp theo cơ chế thị trường; tăng cường công tác quản lý, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về đầu tư vốn nhà nước, quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công; phân biệt rõ tài sản khi đưa vào sản xuất, kinh doanh và tài sản để thực hiện chính sách xã hội. Đầu tư vốn của Nhà nước vào doanh nghiệp theo cơ chế thị trường.

- Thực hiện nghiêm các quy định về sở hữu trí tuệ; bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ được bảo vệ và thực thi hiệu quả. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp dân sự theo hướng thống nhất, đồng bộ. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả các thiết chế giải quyết tranh chấp dân sự với các quy trình, thủ tục đơn giản, công khai, minh bạch. Từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống đăng ký quyền tài sản minh bạch, liên thông, dễ tiếp cận, nhất là đối với bất động sản.

- Triển khai thực hiện tốt Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về *hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*. Mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh đều hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh theo pháp luật; xóa bỏ các rào cản đối với hoạt động đầu tư kinh doanh; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động khởi nghiệp.

- Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, Luật Đầu thầu, Kế hoạch đầu tư công trung hạn. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư.

- Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước. Hoàn thành sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp thuộc tính quản lý theo phương án đã phê duyệt. Tiếp tục chuyển giao phần vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp về Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước quản lý; thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

- Rà soát, hoàn thiện và thực hiện Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính theo phương châm mỗi nhiệm vụ chỉ có một tổ chức chủ trì. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế, nhân sự và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện xã hội hóa các dịch vụ công, bảo đảm quyền bình đẳng giữa các các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị ngoài công lập tham gia cung cấp dịch vụ công theo cơ chế thị trường.

- Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, phát triển hợp tác xã, kinh tế trang trại, góp phần tạo việc làm và chuyển đổi cơ cấu lao động nông nghiệp. Phát huy vai trò của doanh nghiệp trong việc định hướng cho nông dân và hợp tác xã về quy mô, chất lượng, quy cách nông sản và thị trường tiêu thụ; hợp tác xã, tổ hợp tác là đầu mối đại diện của nông dân tham gia các liên kết với doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân, tập trung vào phát triển các doanh nghiệp có năng lực, có công nghệ hiện đại để làm nòng cốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài đang hoạt động sản xuất, kinh doanh tại tỉnh; đồng thời thu hút, lựa chọn thêm các dự án đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp và dịch vụ.

3- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách của Nhà nước về phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường

3.1- Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm ổn định thị trường, công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá hàng hoá, dịch vụ công thiết yếu. Không lồng ghép các chính sách xã hội trong giá hàng hoá, dịch vụ. Chuyển từ cơ chế cấp phát sang cơ chế đặt hàng; từ hỗ trợ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng thụ hưởng. Thực hiện tốt các quy định về phí, lệ phí theo

hướng chuyển sang áp dụng giá dịch vụ phù hợp với cơ chế thị trường. Bảo vệ quyền lợi, phát huy vai trò của người tiêu dùng. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành pháp luật về giá. Xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, lợi dụng kinh tế thị trường để tăng giá hàng hóa trái quy định của pháp luật.

- Công khai minh bạch thông tin về thị trường quyền sử dụng đất. Xác định giá trị quyền sử dụng đất theo cơ chế thị trường thông qua đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất, thoả thuận mua bán trên thị trường; áp dụng phổ biến việc xác định giá trị quyền sử dụng đất thông qua các tổ chức thẩm định giá độc lập, chuyên nghiệp. Rà soát, điều chỉnh khung giá quyền sử dụng đất phù hợp với thị trường. Tăng cường áp dụng phương thức cho thuê đất.

- Thực hiện bình đẳng trong tiếp cận các yếu tố đầu vào của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Thực thi có hiệu quả các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong tiếp cận các nguồn lực công, mua sắm và đầu tư công. Thực hiện phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường.

3.2- Tạo điều kiện phát triển đồng bộ các loại thị trường

- Phát triển đa dạng thị trường hàng hóa, dịch vụ theo hướng hiện đại; quy hoạch, thu hút đầu tư các công trình hạ tầng thương mại, nhất là các siêu thị, trung tâm thương mại, kho hàng hóa, trước hết là tại thành phố Tuyên Quang, các khu công nghiệp, trung tâm các huyện; xây dựng các chợ nông thôn tại những nơi phù hợp. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại; nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và xây dựng, quảng bá thương hiệu một số sản phẩm chủ lực của tỉnh. Mở rộng thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Phát triển dịch vụ vận tải theo hướng nâng cao chất lượng; mở rộng các tuyến vận tải, khuyến khích tăng phương tiện vận tải. Đa dạng hóa các nguồn lực phát triển hạ tầng giao thông, nhất là các công trình giao thông kết nối, tập trung xây dựng đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đầu tư nâng cấp các tuyến đường tỉnh lộ, xây dựng tuyến đường trực đô thị và đường trực kết nối từ thành phố Tuyên Quang đến trung tâm huyện Yên Sơn; Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tỉnh Húc; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 2C đoạn từ phường Nông Tiến (thành phố Tuyên Quang) đến thị trấn Na Hang... Tiếp tục thực hiện tốt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thu động tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; mở rộng dịch vụ thông tin, truyền thông để cung cấp các dịch vụ đa phương tiện có chất lượng cao.

- Thực hiện tốt Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về *chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn các nguồn lực tài chính. Đẩy mạnh thực hiện các

dự án theo hình thức đối tác công - tư. Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước. Triển khai kịp thời các chính sách về thuế, tạo điều kiện bồi dưỡng nguồn thu, tăng thu ngân sách Nhà nước.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các ngân hàng thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh. Ưu tiên vốn tín dụng cho vay đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ, các doanh nghiệp nhỏ và vừa... Thực hiện tốt chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, các đối tượng chính sách xã hội. Đổi mới, hiện đại hóa hoạt động của các ngân hàng, cung cấp các dịch vụ với nhiều tiện ích, an toàn, tăng nhanh dư nợ, hạn chế thấp nhất nợ xấu. Từng bước phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy hoạch phát triển khoa học - công nghệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020; Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nhất là trong sản xuất công nghiệp, nông, lâm nghiệp, nâng cao năng suất lao động; chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học, cơ giới hóa các vùng chuyên canh; đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả trong các khâu sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến các sản phẩm cây trồng, vật nuôi có lợi thế của tỉnh. Đổi mới cơ chế, lựa chọn, thực hiện đề tài khoa học gắn với nhu cầu và điều kiện phát triển của địa phương, nhằm nâng cao năng suất, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm; bố trí hợp lý nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học công nghệ. Kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ. Thực hiện cơ chế hợp tác công - tư trong việc triển khai các dự án đổi mới công nghệ, sáng tạo, nghiên cứu và phát triển; xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng, tiên phong trong ứng dụng khoa học - công nghệ. Phát triển các dịch vụ tư vấn, thẩm định, môi giới, định giá sản phẩm khoa học và công nghệ. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ.

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở, chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng đất đai; ban hành giá đất sát với với điều kiện thực tế; tăng cường quản lý, bảo đảm thị trường đất đai minh bạch và ổn định; huy động các nguồn lực đầu tư các công trình nhà ở, công trình văn hóa, cơ sở phúc lợi xã hội cho người có thu nhập thấp, công nhân tại các khu, cụm công nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 51-KL/TU ngày 17/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU

ngày 13/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực gắn với nhu cầu thị trường lao động và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Tân Trào. Đổi mới phương thức đào tạo nghề theo hướng liên kết, liên doanh với doanh nghiệp, các tổ chức, tập trung vào các nghề hướng tới đạt chuẩn nghề theo chuẩn quốc gia và ASEAN; xây dựng trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ thành trường trọng điểm để đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống dịch vụ tư vấn việc làm theo quy định của pháp luật; minh bạch thông tin thị trường lao động.

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động; bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động. Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn ở doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

4- Gắn kết chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Nâng cao chất lượng lập, quản lý và thực hiện các quy hoạch của tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025. Chủ động triển khai thực hiện Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; triển khai Chiến lược tăng trưởng xanh. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 26-KL/TW ngày 02/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực của vùng trung du và miền núi phía Bắc; phát huy lợi thế liên kết vùng, chủ động kết nối chặt chẽ với các tỉnh trong khu vực. Liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố về các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông, lâm nghiệp, giáo dục và đào tạo, phát triển du lịch, xây dựng kết cấu hạ tầng...

- Tạo cơ hội cho mọi thành viên trong xã hội tham gia bình đẳng và thụ hưởng công bằng thành quả từ quá trình phát triển. Đảm bảo an sinh xã hội; huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân vào thực hiện chính sách an sinh xã hội. Tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo

bền vững, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng...

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý, kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai...

- Đẩy mạnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển văn hóa, thể dục thể thao.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh. Quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng các công trình quốc phòng; xây dựng các cơ sở kinh tế vững mạnh gắn với các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu cần kỹ thuật và hậu phương vững chắc.

5- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 12/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.*

- Thực hiện tốt các cơ chế phối hợp điều hành giữa các bộ, ngành, địa phương trong thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh để mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Thực hiện tốt các Chương trình đối ngoại, Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh. Đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch đi đôi với thực hiện cải thiện môi trường đầu tư; đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng lựa chọn dự án và đối tác trọng điểm; xác định trọng tâm và có thứ tự ưu tiên, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6- Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện chính sách kinh tế của Nhà nước; tăng cường chức năng giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Tăng cường lãnh đạo việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội. Tiếp tục đổi mới, chú trọng tổng kết thực tiễn gắn với nghiên cứu lý luận trong công tác xây dựng, ban hành

nghị quyết của các cấp ủy về kinh tế - xã hội. Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị.

- Đổi mới phương thức đánh giá, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội. Kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện bảo đảm tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương theo chỉ đạo của Trung ương; đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đề bạt cán bộ cho phù hợp.

- Các cấp chính quyền phải cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy bằng các quy định, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

- Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về kinh tế; thực hiện đúng đắn và đầy đủ chức năng của chính quyền trong nền kinh tế thị trường. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo, nhất là dự báo trong các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm của tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm.

- Đổi mới công tác xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và tài chính công theo cơ chế thị trường, khắc phục tình trạng "xin - cho", chủ quan, duy ý chí. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và thực thi pháp luật trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gắn với theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm tính minh bạch, nhất quán và ổn định.

- Tiếp tục thực hiện cải cách tư pháp, trọng tâm là củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp, tổ chức bộ trợ tư pháp. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của các thiết chế giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh, thương mại, trọng tâm là các hoạt động hòa giải, trọng tài thương mại và tòa án nhân dân các cấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật về kinh tế; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Phát huy sức mạnh nội lực của nhân dân, tuyên truyền, vận động, tập hợp nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân được bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội và nguồn lực, được tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh đẩy lùi tham nhũng, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, so kết, tổng kết;

kịp thời phát hiện và giải quyết đúng đắn những vấn đề quan trọng, phức tạp về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Mở rộng thu thập ý kiến đánh giá từ doanh nghiệp và người dân đối với quá trình triển khai thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội - nghề nghiệp tham gia vào các chương trình, dự án hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy các hình thức liên kết doanh nghiệp, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan và giám sát việc thực hiện.

3- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện Chương trình hành động này bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tế; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c)
- Các ban Đảng Trung ương
- Văn phòng Trung ương Đảng
- Đảng uỷ Quân khu 2
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- Các huyện uỷ, thành uỷ, ĐUVT Tỉnh ủy
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU
- Chuyên viên VPTU
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hồng Thắng